NỘI DUNG ÔN TẬP KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I (2026- 2027)
MÔN: NGỮ VĂN
KHỐI: 12
Thời gian: Tuần 10 (HK I)

A. CÁC YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

BÀI 1 – KHẢ NĂNG LỚN LAO CỦA TIỂU THUYẾT

- Nhận biết và phân tích được một số yếu tố của tiểu thuyết hiện đại như ngôn ngữ, diễn biến tâm lí, hành động của nhân vật...

- Phân tích được đề tài, câu chuyện, sự kiện, nhân vật, các chi tiết tiêu biểu và mối quan hệ của chúng trong tính chỉnh thể của tác phẩm tiểu thuyết; phân tích và đánh giá được sự phù hợp của người kể chuyện, điểm nhìn trong việc thể hiện chủ đề của văn bản.

-Nhận biết được những đặc điểm cơ bản của phong cách hiện thực trong tiểu thuyết và trong sáng tác văn học nói chung.

- Nhận biết và phân tích được đặc điểm, tác dụng của biện pháp tu từ nói mỉa, nghịch ngữ.

- Viết được bài văn nghị luận so sánh, đánh giá hai tác phẩm truyện.

- Biết góp phần xây dựng các giá trị sống chuẩn mực; hiểu và đồng cảm với những nỗi buồn đau thể hiện chiều sâu của nhân tính và khát vọng hướng tới sự hoàn thiện của con người.

BÀI 2– NHỮNG THẾ GIỚI THƠ

- Nhận biết được một số đặc điểm cơ bản của phong cách cổ điển và lãng mạn của các bài thơ tiêu biểu đã học.

- Nhận biết và phân tích được một số yếu tố của thơ trữ tình hiện đại như: ngôn ngữ, hình tượng, biểu tượng, các yếu tố trượng trưng siêu thực trong thơ...

- Vận dụng được kinh nghiệm đọc, trải nghiệm về cuộc sống và kiến thức văn học để đánh giá, phê bình văn bản văn học, thể hiện được suy nghĩ, cảm xúc của cá nhân về văn bản văn học.

-Vận dụng được kiến thức về một số biện pháp tu từ đã học để phân tích, đánh giá tác dụng của việc sử dụng các biện pháp tu từ đó trong một bài thơ.

- Viết được bài văn nghị luận so sánh, đánh giá hai tác phẩm thơ.

- Có thái độ ngưỡng mộ đối với những tấm gương sống đẹp vì đất nước, cộng đồng, vì nền nghệ thuật lớn hướng tới con người.

BÀI 3- LẬP LUẬN TRONG VĂN NGHỊ LUẬN

- Viết được bài luận về một vấn đề liên quan đến tuổi trẻ (quan niệm sống, định hướng tương lai, cách ứng xử trong các mối quan hệ…).

□ □ □

B. CẤU TRÚC ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I:

Thời gian làm bài: 90 phút, đề thi gồm 2 phần:,

I. ĐỌC – HIỂU (4,0 điểm) gồm 05 câu hỏi tự luận:

Đọc hiểu các văn bản/đoạn trích thuộc một trong 02 thể lại: Truyện hiện đại và thơ trữ tình hiện đại (<u>ngữ liệu ngoài SGK</u>)

***1.Đọc- hiểu truyện hiện đại/ hậu hiện đại (Truyện ngắn, tiểu thuyết)*: Chú ý các dạng câu hỏi thuộc các mức độ sau:**

***Nhận biết:**

- Nhận biết được nhân vật người kể chuyện, ngôi kể, điểm nhìn trong truyện ngắn và tiểu thuyết (hiện đại hoặc hậu hiện đại).
- Nhận biết được một số yếu tố của truyện ngắn và tiểu thuyết (hiện đại hoặc hậu hiện đại) như: diễn biến tâm lí, hành động của nhân vật.
- Nhận biết được đề tài, đặc điểm ngôn ngữ, thủ pháp nghệ thuật của truyện ngắn, tiểu thuyết hiện đại / hậu hiện đại.
- Nhận biết được các dấu hiệu hiện đại hoặc hậu hiện đại trong tiểu thuyết và truyện ngắn.

*** Thông hiểu:**

- Tóm tắt được cốt truyện.
- Phân tích được những đặc điểm của nhân vật truyện ngắn, tiểu thuyết hiện đại / hậu hiện đại.
- Lí giải vai trò, ý nghĩa của nhân vật với chủ đề, tư tưởng của tác phẩm.
- Lí giải được ý nghĩa, tác dụng của những chi tiết quan trọng trong tác phẩm; phân tích được tác dụng của những yếu tố hậu hiện đại (nếu có) trong tác phẩm.
- Nêu được chủ đề, tư tưởng, thông điệp của văn bản; phân tích được sự phù hợp giữa người kể chuyện, điểm nhìn trong việc thể hiện chủ đề của văn bản.
- Phát hiện và lí giải được giá trị nhận thức, giáo dục và thẩm mĩ; giá trị văn hoá, triết lí nhân sinh từ tác phẩm.
- Phân tích được quan điểm của người viết về lịch sử, văn hoá, được thể hiện trong văn bản.
- Hiểu và lí giải được một số đặc điểm cơ bản của phong cách văn học (nếu có) thể hiện trong tác phẩm.

***Vận dụng**:

- Vận dụng được kinh nghiệm đọc, trải nghiệm về cuộc sống và kiến thức văn học để đánh giá, phê bình văn bản truyện ngắn và tiểu thuyết (hiện đại / hậu hiện đại), thể hiện được cảm xúc, suy nghĩ của cá nhân về tác phẩm.
- Đánh giá được giá trị nhận thức, giáo dục và thẩm mĩ của tác phẩm.

***Vận dụng cao**:

- Đặt tác phẩm trong bối cảnh sáng tác và bối cảnh hiện tại để đánh giá ý nghĩa, giá trị của tác phẩm.
- Vận dụng những hiểu biết về lịch sử, văn hóa để lí giải quan điểm của tác giả thể hiện trong tác phẩm.
- Đánh giá được khả năng tác động của tác phẩm văn học đối với người đọc và tiến bộ xã hội theo quan điểm cá nhân.

2. Đọc- hiểu thơ trữ tình hiện đại: **Chú ý các dạng câu hỏi thuộc các mức độ sau:**

***Nhận biết:**

- Nhận biết được nhân vật trữ tình, chủ thể trữ tình trong bài thơ.
- Nhận biết được đề tài, ngôn ngữ, thủ pháp nghệ thuật trong thơ hiện đại.
- Nhận biết được những hình ảnh tiêu biểu, trung tâm của bài thơ.
- Nhận biết được các biểu tượng, yếu tố tượng trưng, siêu thực trong văn bản thơ.

***Thông hiểu:**

- Lí giải được vai trò của những chi tiết quan trọng, hình tượng trung tâm của bài thơ.
- Phân tích, lí giải được mạch cảm xúc, cảm hứng chủ đạo của bài thơ.
- Nêu được chủ đề, tư tưởng, thông điệp của bài thơ; phân tích được sự phù hợp giữa chủ đề, tư tưởng, cảm hứng chủ đạo trong bài thơ.
- Hiểu và lí giải được vai trò, tác dụng của hình ảnh, biểu tượng đặc biệt là các yếu tố tượng trưng, siêu thực (nếu có) trong bài thơ.
- Phát hiện và lí giải được các giá trị nhận thức, giáo dục, thẩm mĩ; giá trị văn hoá, triết lí nhân sinh trong bài thơ.

***Vận dụng**:

- Vận dụng được kinh nghiệm đọc, trải nghiệm về cuộc sống và kiến thức văn học để đánh giá, phê bình văn bản thơ, thể hiện được cảm xúc, suy nghĩ của cá nhân về tác phẩm.
- Đánh giá được giá trị nhận thức, giáo dục, thẩm mĩ trong bài thơ.

***Vận dụng cao**:

- Vận dụng những hiểu biết về lịch sử, văn hóa để lí giải quan điểm của tác giả thể hiện trong văn bản thơ.
- Đánh giá được khả năng tác động của tác phẩm văn học đối với người đọc và tiến bộ xã hội theo quan điểm cá nhân.

II. VIẾT (*6,0 điểm*): gồm 2 phần sau:

Câu 1. *(2,0 điểm):* Viết đoạn văn nghị luận văn học (khoảng 150 chữ)

-Tình huống 1: **Sử dụng lại ngữ liệu của Đọc hiểu**; phân tích/nhận xét/đánh giá/nêu cảm nhận về một khía cạnh nội dung hoặc hình thức nghệ thuật của văn bản.

-Tình huống 2**: Sử dụng ngữ liệu mới;** phân tích/nhận xét/ đánh giá/ nêu cảm nhận về một khía cạnh nội dung hoặc hình thức nghệ thuật của văn bản.

Câu 2. (*4,0 điểm):* Viết bài văn nghị luận xã hội (khoảng 500 chữ) bàn về một vấn đề gắn với tuổi trẻ - chú ý các mức độ sau:

***Nhận biết:**

- Xác định được yêu cầu về nội dung và hình thức của bài văn nghị luận.
- Nêu được cụ thể vấn đề xã hội có liên quan đến tuổi trẻ.
- Xác định rõ được mục đích, đối tượng nghị luận.
- Đảm bảo cấu trúc, bố cục của một văn bản nghị luận.

***Thông hiểu:**

- Phân tích được lí do và các phương diện liên quan đến tuổi trẻ của vấn đề.
- Kết hợp được lí lẽ và dẫn chứng để tạo tính chặt chẽ, logic của mỗi luận điểm.
- Cấu trúc chặt chẽ, có mở đầu và kết thúc gây ấn tượng; sử dụng các lí lẽ và bằng chứng thuyết phục, chính xác, tin cậy, thích hợp, đầy đủ; đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt.

***Vận dụng:**
- Đánh giá được ý nghĩa, ảnh hưởng của vấn đề đối với tuổi trẻ.
- Nêu được những bài học, những đề nghị, khuyến nghị rút ra từ vấn đề bàn luận.

***Vận dụng cao:**
- Sử dụng kết hợp các phương thức miêu tả, biểu cảm, tự sự,… để tăng sức thuyết phục cho bài viết.
- Vận dụng hiệu quả những kiến thức Tiếng Việt lớp 12 lớp để tăng tính thuyết phục, sức hấp dẫn cho bài viết.

C. ĐỀ THI MINH HỌA:

ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I- KHỐI 12

Thời gian làm bài: 90 phút

***ĐỀ 1:**

I. ĐỌC HIỂU *(4,0 điểm)*

Đọc văn bản:

CHẢY ĐI SÔNG ƠI

(Nguyễn Huy Thiệp)

Tóm tắt: Nhân vật "tôi" được nghe câu chuyện truyền thuyết huyễn hoặc về con trâu đen ở khúc sông quê nên đã xin đi theo những người đánh cá đêm, gặp toàn những ông chủ thuyền ghê gớm, đáng sợ. Có lần, khi đang tranh giành luồng cá, "tôi" đã bị hất xuống sông và được một người phụ nữ cứu. Sau một thời gian làm việc trên thành phố, "tôi" về lại bến sông xưa thì được tin người phụ nữ cứu mình năm xưa đã chết đuối mà không được ai cứu, điều đó để lại nhiều cảm xúc và ám ảnh trong lòng nhân vật.

Đoạn trích thuộc phần cuối truyện:

Khi tôi tỉnh dậy, tôi thấy mình nằm trên con đò ngang. Ngồi bên cạnh tôi là một phụ nữ khăn trùm kín mặt. Đôi mắt to đen nhìn tôi mừng rỡ:

- Thế là tỉnh rồi... Em ăn một tí cháo nhé?

Tôi cố nhổm dậy, bụng dạ trống rỗng và đau cồn cào, chân tay tôi run bần bật. Tôi đón bát cháo cá nóng mà cầm không vững.

- Để chị bón cho - Người phụ nữ nói dịu dàng - Chị tưởng em chết. Chân tay em cứng đờ ra. Lão Tảo dốc trong bụng em đến nửa vại nước. Em liều lắm! Đi đánh cá đêm với lão trùm Thịnh có ngày chết toi mất xác!

- Chị cứu em à? - Tôi hỏi.

- Ừ... chị nghe thấy em kêu cứu.

- Bọn đánh cá đêm ác lắm chị ạ - Tôi buồn rầu nói - Họ nghe thấy em kêu cứu mà cứ lờ đi...

- Đừng trách họ thế - Người phụ nữ an ủi tôi, giọng nói ngân nga như hát - Có ai yêu thương họ đâu... Họ đói mà ngu muội lắm...

Tôi ngạc nhiên nghe lời chị, chưa ai nói với tôi những điều như thế. Buổi sáng hôm ấy trời đẹp tuyệt vời. Mùa đông thường có những ngày nắng ấm tương tự thế này: mặt trời hào phóng trải trên mặt đất tất cả hào quang rực rỡ của mình. Trời xanh ngăn ngắt,

một làn gió thổi làm những hạt cát trên thuyền thành lốc nhỏ. Ở bên kia sông có tiếng ai hát một bài rất lạ, tiếng hát thật buồn:

"Chảy đi sông ơi,
Băn khoăn làm gì?
Rồi sông đãi hết
Anh hùng còn chi?..."

Tiếng hát lơ lửng bay trên mặt sông. Hơi nước ở trên mặt sông bốc lên ngùn ngụt. Lòng tôi trào dâng cảm giác dễ chịu lạ lùng, như vừa tắm xong, như vừa gột rửa được điều u ám.

Thế là từ đấy tôi quen chị Thắm. Chị Thắm nhà trong bến Cốc. Nhà chị nghèo lắm. Suốt ngày ở trên con đò ngang, một tấm khăn vuông đen trùm kín mặt.

Có lần tôi hỏi chị Thắm về chuyện trâu đen. Chị bảo:

- Trâu đen có thực! Nó ở dưới nước. Khi nó lên bờ là nó mang cho người ta sức mạnh... Nhưng nhìn thấy nó, được nó ban điều kỳ diệu phải là người tốt.

Tôi tin lời chị. Lòng tôi vẫn hằng ấp ủ trông thấy điều kỳ diệu ấy.

- Con người ta tối tăm lắm... Chị nói với tôi khi hai chị em ngồi trên mũi đò chờ khách sang sông. Con người vô tâm nhiều như bụi bặm trên đường.

Tôi nghe chị nói, mắt ngó như nhìn bông gạo thi thoảng lại khẽ khàng buông những cành đỏ thắm trên bãi cát ướt.

Tôi thiu thiu ngủ, văng vẳng lời chị đang kể thủ thỉ sự tích các thánh trên nước Thiên đàng:

- Ngày xửa ngày xưa ở xứ Jerusalem có một con người...

***

Mùa hè năm ấy nhà tôi chuyển về thành phố. Thế là tôi xa bến Cốc, xa chị Thắm. Khi tôi ra đi, chị Thắm gọi tôi xuống đò cho ăn cháo cá. Tôi cũng không ngờ đó là bát cháo cá mòi cuối cùng tôi ăn trong thời trai trẻ. Một cuộc sống mới mở òa trước mặt tôi. Thành phố cũng bán cá mòi nhưng là thứ cá đã được ướp khô, rút ruột.

Tôi cũng chẳng biết tôi hòa cùng với nhịp sống thành phố từ khi nào nữa. Tôi lớn dần lên, hăm hở đuổi theo bao điều phù du. Kỉ niệm về mùa cá mòi và chuyện trâu đen trong thời thơ ấu của tôi phai nhạt dần đi.

Năm ngoái, bỗng nhiên tôi có dịp trở về bến Cốc. Bây giờ tôi đã trưởng thành. Tôi làm công chức ở Sở, lấy vợ, đẻ một đàn con đông đúc. Cuộc sống trưởng giả no đủ bao bọc lấy tôi. Có lẽ tôi cũng chẳng có gì phàn nàn cuộc sống. Ước mơ tuổi trẻ nhường chỗ cho bao nhu cầu thiết thực.

Bến Cốc vẫn hệt như xưa. Cá mòi phơi trắng trên bờ. Bến đò rất ít người qua lại. Cây gạo vẫn đứng cô đơn chốn cũ, màu hoa rực đỏ xao xuyến bồn chồn. Tôi bước xuống đò mà lòng bồi hồi khôn tả.

Trên đò, một bà cụ già đang ngồi tư lự. Tôi bước lại gần khẽ hỏi:

- Cụ ơi, chị Thắm lái đò còn ở đây không?

- Thắm ư? - Bà cụ thoáng nói ngạc nhiên. Tôi đứng lặng người khi nhận ra con đò cũ. Kỉ niệm ấu thơ bỗng vụt hiện về.

- Ông quen nhà Thắm ư ông? - Bà cụ hỏi tôi, giọng nói nghẹn ngào - Bao nhiêu năm nay chẳng hề có ai hỏi thăm nhà Thắm... Nhà Thắm chết đuối hai chục năm rồi!

Tôi òa lên khóc nức nở. Xung quanh sông nước nhòa đi. Bà cụ lái đò vẫn đang rầu rầu kể lể:

- Khốn nạn! Nhà Thắm cứu được không biết bao người ở khúc sông này... Thế mà cuối cùng nó lại chết đuối mà không ai cứu,...

Bên sông lại vang tiếng hát thuở nào tê tái:

"Chảy đi sông ơi,
Băn khoăn làm gì?
Rồi sông đãi hết
Anh hùng còn chi?..."

Tôi muốn gào lên chua xót. Tôi bỗng nhiên thấy cuộc sống hiện giờ của tôi vô nghĩa xiết bao. Con trâu đen, con trâu đen trong thời thơ ấu của tôi nay ở đâu rồi?

Bên sông có tiếng gọi đến ráo riết:

- Đò ơi... ơi đò! Đò ơi! Ơi đò!

(*Truyện ngắn Nguyễn Huy Thiệp*, NXB Trẻ, 2003, tr.13-16)

Thực hiện các yêu cầu sau:

Câu 1. Trong câu chuyện, nhân vật "tôi" đã ao ước điều gì?

Câu 2. Chỉ ra biện pháp tu từ được sử dụng trong câu: *"Cây gạo vẫn đứng cô đơn chốn cũ, màu hoa rực đỏ xao xuyến bồn chồn".*

Câu 3. Câu văn *"Đừng trách họ thế - Người phụ nữ an ủi tôi, giọng nói ngân nga như hát - Có ai yêu thương họ đâu... Họ đói mà ngu muội lắm..."* giúp anh/chị hiểu điều gì về nhân vật chị Thắm?

Câu 4. Hình ảnh con trâu đen biểu trưng cho điều gì? Anh/chị có tin vào sự hiện diện của con trâu đen trong cuộc sống không? Vì sao?

Câu 5. Trình bày ấn tượng sâu sắc mà văn bản *Chảy đi sông ơi* đã mang lại cho anh/chị. (viết 5 -7 dòng).

II. VIẾT *(6,0 điểm).*

Câu 1.*(2,0 điểm*): Viết đoạn văn (khoảng 150 chữ) nêu cảm nhận của anh/chị về nhân vật chị Thắm trong đoạn trích văn bản Đọc- hiểu.

Câu 2.(*4,0 điểm*). Viết bài văn nghị luận (khoảng 500 chữ) bàn về chủ đề: *Tuổi trẻ và niềm tin vào cuộc sống.*

---------- HẾT ----------

*** ĐỀ 2:**

I. ĐỌC- HIỂU *(4,0 điểm)*

Đọc văn bản:

ANH ĐỘC THOẠI TRƯỚC CON ĐƯỜNG

(Đoàn Trọng Hải)

(1) Con đường lơ lửng chân trời
Con đường dài hơn số phận

(2) Đã bao lần bóng anh mất hút
Đã bao lần tâm hồn anh bệnh tật
Đã bao lần anh ngã gục trên đường

(3) Nhưng trước con đường
Bàn chân anh vẫn bước
Như trước cuộc đời
Anh mãi còn có em

(4) Anh không sợ gai cuộc đời găm vào chân đau đớn
Anh không sợ nỗi cô đơn trong suốt cuộc hành trình đơn độc

Anh chỉ sợ gặp lại những dấu chân mình

...

(5) Anh sẽ là anh khi bước trên đường
Những dấu chân đằng sau không còn dấu vết
Những dấu chân cỏ lấp đầy trổ hoa nước mắt
Phía trước anh là những bước lối ban mai

(6) Anh sẽ là anh với những chuyến đi dài
Con đường trước anh là hơi thở
Anh yêu từng dấu chân mới mẻ
Như yêu cuộc đời và như đã yêu em.

(Tạp chí Quân đội, số 1033, tháng 3-2024, trang 37)

Thực hiện các yêu cầu sau:

Câu 1. Xác định nhân vật trữ tình của bài thơ trên.

Câu 2. Chỉ ra những từ ngữ/hình ảnh diễn tả sự đau đớn, thất bại của nhân vật trữ tình ở đoạn thơ (2).

Câu 3. Phân tích hiệu quả của biện pháp tu từ lặp cấu trúc: *"Anh sẽ là anh ..."* ở đoạn thơ (5) và (6).

Câu 4. Xác định ý nghĩa biểu tượng của hình ảnh *"con đường"* được sử dụng trong bài thơ.

Câu 5. Anh/Chị có đồng tình với suy nghĩ: "*Anh chỉ sợ gặp lại những dấu chân mình"* của tác giả không? Vì sao?

II. PHẦN VIẾT

Câu 1. ***(2,0 điểm)***

Anh/Chị hãy viết một đoạn văn nghị luận (khoảng 150 chữ) phân tích, đánh giá chủ đề của bài thơ *Anh độc thoại trước con đường* của Đoàn Trọng Hải ở phần Đọc hiểu.

Câu 2. ***(4,0 điểm)*****:** Thời gian gần đây, trào lưu *"chữa lành"*[1] (healing) đang nở rộ trong giới trẻ. Không chỉ trên các diễn đàn mạng xã hội mà trong các buổi cà phê, gặp mặt tán gẫu, cụm từ "đi chữa lành" cũng trở thành câu cửa miệng mỗi khi có chuyện không hài lòng.

Anh/Chị hãy viết một bài văn nghị luận (khoảng 500 chữ) thể hiện quan điểm của mình về trào lưu *chữa lành* hiện nay.

---------- HẾT ----------

[1]*Chú thích:

"Chữa lành" là thuật ngữ dùng để thể hiện các biện pháp trong việc hàn gắn, phục hồi sức khỏe, thể chất cũng như cảm xúc, tâm lý, tình cảm con người sau các thương tổn. (theo https://www.tuyengiao.vn/)